

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SA THẦY
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2021/HNGĐ- ST**

Ngày: 21/5/2021.

Về việc “*Ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY-TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ry Thị Mỹ Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Trần Thị Chinh và bà Bùi Thị Thư.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sa Thầy.

Ngày 21/5/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 24/2021/TLST-HNGĐ ngày 27/01/2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 11/5/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Thế D, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Thôn Thanh Ch, xã Thanh S, Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số nhà 05 đường Hùng V, thị trấn S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn- ông Lê Thế D trình bày và yêu cầu như sau:

Ông và bà H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 09 - 02- 2009, được UBND thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2016 thì ông D về quê tại xã Thanh S, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa sinh sống để tiện chăm sóc mẹ già. Kể từ đó đến nay, ông D và bà H sống ly thân, cả hai đều có cuộc sống riêng. Nay ông D và bà H không thể quay về chung sống với nhau được nữa nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Hương.

Về con chung: Thời gian chung sống với nhau giữa ông D và bà H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Lê Thế D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết, ông Lê Thế D đã nêu ý kiến trình bày của mình tại bản tự khai đề ngày 23/3/2021, nội dung bản tự khai thể hiện ông D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình. Vì đường xá xa xôi, đi lại khó khăn trong khi bản thân ông đã tuổi cao, sức yếu nên ông đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết, xét xử vắng mặt ông.

- Về phía bị đơn là bà Trần Thị H trình bày: Bà và ông D tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2009 như ông D trình bày là đúng sự thật. Sau khi kết hôn, do tính cách vợ chồng không hợp nhau nên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Khoảng cuối năm 2015, đầu năm 2016, ông D chuyển về quê sinh sống. Kể từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân, cả hai không ai còn quan tâm đến nhau và không có thiện chí quay về đoàn tụ. Nay bà H đồng ý ly hôn với ông Duy.

Về con chung: Ông D và bà không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Ông Lê Thế D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy giải quyết việc ly hôn với bà Trần Thị H – Địa chỉ: Số nhà 05 đường Hùng V, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Đối với nguyên đơn ông Lê Thế D Tòa án đã được Tòa án tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, ông D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với ông Lê Thế D.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thế D và bà Trần Thị H kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn được UBND thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum cấp giấy chứng nhận kết hôn số 07/2009, ngày 09 tháng 02 năm 2009. Căn cứ khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân gia đình thì hôn nhân giữa ông Lê Thế D và bà Trần Thị H được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Duy: Trong thời gian chung sống với nhau vợ chồng cũng có xảy ra cãi vã nên hôn nhân không được hạnh phúc. Đến tháng 01- 2016, ông D chuyển về quê tại Thôn Thanh Ch, xã Thanh S, Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa sinh sống để tiện chăm sóc mẹ già. Kể từ đó đến nay ông D

và bà H sống ly thân. Thời gian sống ly thân cả hai không gặp nhau lần nào và cũng không muốn quay về tiếp tục chung sống với nhau. Hiện tại mỗi người đều có cuộc sống riêng ổn định.

Đối với bà Trần Thị H trong quá trình Tòa án giải quyết cũng như tại phiên tòa bà H trình bày: Do tính cách, quan điểm giữa bà và ông D không hợp nên xảy ra nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống gia đình. Sau khi ông D chuyển về quê sinh sống, bà và ông D không còn quan tâm đến nhau mà chỉ lo cho cuộc sống riêng của mình. Nay bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà đồng ý ly hôn với ông D.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ông D và bà H sống ly thân kể từ năm 2016 đến nay. Hiện tại, ông D đã ổn định cuộc sống ở quê và không có thiện chí quay về đoàn tụ gia đình. Mặt khác, bà H cũng đồng ý ly hôn với ông D. Điều đó chứng tỏ bà H và ông D không còn tình cảm, vợ chồng không hàn gắn được. Vì thế có đủ cơ sở khẳng định hôn nhân của ông D và bà H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Lê Thế D đối với bà Trần Thị H.

2.2. Về con chung: Ông D và bà H không có con chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Ông Lê Thế D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 điều 39; khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 19; Điều 51; Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc “Ly hôn” đề ngày 04/12/2020 của ông Lê Thế D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thế D được ly hôn với bà Trần Thị H.

2. Về án phí: Ông Lê Thế D phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên

lai thu tiền số AA/2016/0004148, ngày 27/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Ông Lê Thế D đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21/5/2021), bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn Sa Thầy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Ry Thị Mỹ Hoàng

